

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2013 - 2016” theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KH/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Tổ chức thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2013 - 2016” theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum (gọi tắt là Đề án) nhằm thể chế hoá các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc xã hội hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Kon Tum, bảo đảm tính khả thi, thiết thực, hiệu quả.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, trong đó Hội Luật gia các cấp trên địa bàn tỉnh giữ vai trò chủ đạo.

- Nâng cao năng lực PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho hội viên Hội Luật gia; phấn đấu đến hết năm 2016, Hội Luật gia các cấp, hội viên Hội Luật gia trong tỉnh tham gia làm tư vấn, báo cáo viên pháp luật được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

- Thu hút các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện xã hội hoá công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý; tăng cường sự phối hợp giữa các chủ thể này với các cơ quan Nhà nước nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước bằng pháp luật.

2. Yêu cầu:

- Việc tổ chức thực hiện Đề án phải đảm bảo tính khoa học, khả thi, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức.

- Có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan, tổ chức có liên quan phù hợp với các lĩnh vực, mô hình, khả năng của từng cơ quan, tổ chức.

- Đề án được triển khai trong phạm vi toàn tỉnh, ưu tiên vùng miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới và những địa bàn có nhiều bức xúc về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. NỘI DUNG.

1. Xây dựng mô hình tổ chức hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý của Hội Luật gia tại cơ sở, ở một số tổ chức xã hội và doanh nghiệp gắn với đặc thù về chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động của từng chủ thể để tổng kết rút kinh nghiệm và nhân rộng.

1.1. Tiến hành khảo sát, đánh giá các mô hình thực hiện PBGDPL và trợ giúp pháp lý hiện hành tại cơ sở như: Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý, Câu lạc bộ nông dân với pháp luật, Câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình... để lồng ghép hoạt động, hỗ trợ hoạt động, huy động sự tham gia của hội viên Hội Luật gia các cấp, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp thực hiện PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

- *Cơ quan chủ trì:* Hội Luật gia tỉnh

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp và đơn vị, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý I-II năm 2015.

1.2. Thông qua mô hình: Trung tâm học tập cộng đồng, Nhà văn hoá khu dân cư, Tổ hoà giải ở cơ sở để thực hiện các hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý miễn phí, kết hợp với hoà giải các mâu thuẫn tranh chấp nhỏ trong nhân dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Hội Luật gia tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Hội Khuyến học, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý của Hội Luật gia, các tổ chức chính trị - xã hội, chính trị - xã hội - nghề nghiệp, xã hội - nghề nghiệp để nhân rộng trên địa bàn tỉnh theo nguyên tắc bảo đảm phù hợp với đặc thù chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức.

- *Cơ quan chủ trì:* Hội Luật gia tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

3. Nâng cao năng lực cho các cấp hội, các tổ chức xã hội trong các hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

3.1. Biên soạn đề cương, tờ gấp và các tài liệu về PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho các tổ chức xã hội, nội dung gắn với đặc thù chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động của từng tổ chức.

- *Cơ quan chủ trì:* Hội Luật gia tỉnh.
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp và các đơn vị, tổ chức có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trợ giúp pháp lý cho các luật gia, cán bộ tư vấn của các tổ chức chính trị - xã hội, chính trị - xã hội - nghề nghiệp, xã hội - nghề nghiệp và cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các tổ chức này.

- *Cơ quan chủ trì:* Hội Luật gia tỉnh, Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

4. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác để thúc đẩy các hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

4.1. Tiến hành xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp liên ngành giữa Sở Tư pháp và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác để triển khai hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ lĩnh vực công tác, khả năng tham gia của từng tổ chức.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Các tổ chức đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả giai đoạn 2013-2016.

4.2. Xây dựng, ban hành và phổ biến Quy chế các tiêu chí quy định cho các thành viên của các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp về nghĩa vụ thực hiện PBGDPL và trợ giúp pháp lý nhằm phát huy trách nhiệm xã hội của lực lượng tư vấn viên pháp luật, luật gia, luật sư và các đối tượng có liên quan tham gia hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý.

- *Cơ quan thực hiện:* Các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các cơ quan có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Quý I - II năm 2015.

4.3. Căn cứ chương trình, kế hoạch PBGDPL và trợ giúp pháp lý hàng năm và theo từng giai đoạn của các cơ quan Nhà nước, tổ chức triển khai hoạt động PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho hội viên của các tổ chức nói riêng và cho nhân dân nói chung với hình thức phù hợp từng đối tượng, địa bàn, đa dạng hoá các hình thức đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Hội Luật gia tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch này;

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh;

2. Sở Tư pháp: Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các nội dung liên quan trong kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Hội Luật gia tỉnh thực hiện Đề án và nội dung của Kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tích cực phối hợp với Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Đề án và Kế hoạch này.

5. Kinh phí thực hiện Đề án: Hội Luật gia tỉnh phối hợp Sở Tài chính tham mưu hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương và địa phương theo qui định.

6. Chế độ báo cáo: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố định kỳ hàng năm (trước ngày 20/11) báo cáo kết quả thực hiện Đề án, gửi Hội Luật gia tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Luật gia Việt Nam theo quy định./.

Nơi nhận: 

- Hội Luật gia Việt Nam;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- UBMTTQVN tỉnh (để p/hợp);
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Lưu: VT-NC4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Xuân Lâm